

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 73/2005/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 4 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 37/2004/QH11 khoá XI, kỳ họp thứ sáu của Quốc hội về giáo dục

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2004/QH11 khoá XI, kỳ họp thứ sáu của Quốc hội về giáo dục;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 37/2004/QH11 khoá XI, kỳ họp thứ sáu của Quốc hội về giáo dục.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 37/2004/QH11 khoá XI,

kỳ họp thứ sáu của Quốc hội về giáo dục

(Ban hành kèm theo Quyết định số 73/2005/QĐ-TTg ngày 06/04/2005

của Thủ tướng Chính phủ)

A. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Chương trình hành động này xác định nhiệm vụ của Chính phủ trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 37/2004/QH11 khoá XI, kỳ họp thứ sáu của Quốc hội về giáo dục trong giai đoạn 2005 đến 2010.

B. NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

I. ĐỔI MỚI NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH, PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC; MỞ RỘNG QUY MÔ HỢP LÝ, NÂNG CAO RÕ RỆT CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Phát triển giáo dục mầm non: tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 161/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn từ nay đến năm 2010 nhằm bảo đảm tất cả các địa bàn cấp xã đều có cơ sở giáo dục mầm non; đến năm 2010 hầu hết trẻ dưới 6 tuổi đều được chăm sóc, giáo dục bằng những hình thức thích hợp; tăng nhanh tỷ lệ huy động và sớm thực hiện được mục tiêu hầu hết trẻ em 5 tuổi được đến mẫu giáo để chuẩn bị vào lớp 1.

2. Phát triển giáo dục phổ thông theo hướng tiếp tục triển khai, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 40/2000/QH10 và Nghị quyết số 41/2000/QH10 của Quốc hội:

a) Hoàn thành Chương trình Đổi mới giáo dục phổ thông trên cơ sở nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động triển khai thực hiện Nghị quyết số 40/2000/QH10 của Quốc hội;

- Tổ chức rà soát, chỉnh lý, giảm tải nội dung hợp lý nhằm hoàn thiện chương trình, sách giáo khoa ở bậc tiểu học và trung học cơ sở.

- Điều chỉnh phương án phân ban ở trung học phổ thông theo hướng bảo đảm nội dung thống nhất theo một chương trình chuẩn, có sự phân hoá nhằm phân luồng, hướng nghiệp cho học sinh sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông.

- Thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của nhà trường. Đẩy mạnh chương trình dạy ngoại ngữ, chủ yếu là tiếng Anh và tin học trong các cơ sở giáo dục, đặc biệt là từ bậc trung học cơ sở trở lên.

b) Xây dựng kế hoạch, quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục phổ thông nhằm đáp ứng nhu cầu tăng quy mô; củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, xoá mù chữ; thực hiện phân luồng sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

c) Chỉ đạo thực hiện và nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở, bảo đảm hoàn thành kế hoạch đúng tiến độ theo tinh thần Nghị quyết số 41/2000/QH10 của Quốc hội, chú trọng tập trung đối với các tỉnh khó khăn.

3. Phát triển giáo dục đại học trên cơ sở xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án Đổi mới giáo dục đại học theo hướng tập trung vào các vấn đề sau:

a) Xây dựng kế hoạch phát triển tăng quy mô đào tạo đại học, cao đẳng với mức tăng quy mô trung bình 10%/năm trong giai đoạn từ 2005 đến năm 2010 đạt 200 sinh viên/1 vạn dân.

b) Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp, phương thức đào tạo và công tác biên soạn tài liệu trong các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, hội nhập quốc tế, chú trọng nhiệm vụ đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài về khoa học, công nghệ, quản lý kinh tế - xã hội.

c) Điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy chế đào tạo, tuyển sinh theo hướng mở rộng áp dụng học chế tín chỉ trong đào tạo đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp; đổi mới quy trình, phương thức kiểm tra, đánh giá, thi cử, công nhận tốt nghiệp. Quy định việc sử dụng song ngữ (tiếng Việt và tiếng nước ngoài) trong đào tạo đối với một số cơ sở giáo dục. Thể chế hoá các yêu cầu, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, ứng dụng thực tiễn nhằm gắn với nhiệm vụ giảng dạy của giảng viên các trường đại học, cao đẳng. Quy định chế độ kiêm nhiệm, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, các viện nghiên cứu và các cơ sở đào tạo. Sửa đổi, hoàn thiện Quy chế đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ bảo đảm chất lượng của các bậc đào tạo này.

d) Xây dựng quy trình, tiêu chuẩn đánh giá và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm định chất lượng các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng nhằm đánh giá, phân loại năng lực, chất lượng của các cơ sở này.

4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp trên cơ sở xây dựng và tổ chức thực hiện

Đề án Đổi mới giáo dục nghề nghiệp theo hướng tập trung vào các vấn đề sau:

a) Xây dựng kế hoạch phát triển nhằm tăng nhanh mạng lưới các cơ sở dạy nghề, trung học chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực, phù hợp thực tiễn, thu hút học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

b) Mở rộng quy mô, tăng chỉ tiêu đào tạo nghề và trung học chuyên nghiệp hàng năm nhằm thực hiện mục tiêu đạt tỷ lệ 40% lao động đã qua đào tạo vào năm 2010.

c) Tập trung xây dựng chương trình, giáo trình, tài liệu học tập và giảng dạy; đổi mới phương pháp, phương thức đào tạo trong các trường trung học chuyên nghiệp, dạy nghề. Mở rộng chương trình đào tạo liên thông giữa các trường và các cấp, bậc đào tạo nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người học được đào tạo ở trình độ cao hơn.

II. XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN QUY HOẠCH MẠNG LƯỚI, Củng cố hệ thống GIÁO DỤC BẢO ĐẢM LIÊN THÔNG, ĐÁP ỨNG PHÂN LƯỒNG SAU TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Chỉ đạo xây dựng quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục các cấp, bậc học (cả cơ sở công lập, ngoài công lập, đào tạo chính quy, không chính quy, cơ sở giáo dục cộng đồng) ở các địa phương.

2. Tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện, triển khai quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng theo hướng phát triển mạnh cơ sở ngoài công lập nhằm đạt 40% số lượng sinh viên được đào tạo trong các cơ sở này vào năm 2010. Tập trung đầu tư xây dựng các trường đại học trọng điểm và 1 đến 2 trường đại học ngang tầm khu vực và quốc tế.

III. TĂNG CƯỜNG HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC, ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC XÃ HỘI HOÁ, ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ, PHÂN BỐ NGÂN SÁCH GIÁO DỤC